

Bản án số: 460/2021/HS-PT

Ngày: 24/06/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: **Ông Phan Huy C**

Bà Trần Thị T1

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Nghĩa H- Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh H2- Kiểm sát viên.

Ngày 24/06/2021 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 375/2021/TLPT – HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 do có kháng cáo của bị cáo.

Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 393/2021/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 05 năm 2021 đối với bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: 1. Hoàng Văn T3, sinh năm: 1978.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn Kim Âu, xã ĐX, huyện GL, thành phố HN.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 07/12.

Con ông: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1952. Con bà: Nguyễn Thị Y, sinh năm 1955. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1979. Có 02 con: con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số 12 ngày 20/01/2017 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 16/08/2020 đến ngày 25/8/2020 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Dương H3, sinh năm: 1976.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 7, phường PL, quận LB, thành phố HN.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công chức - Đảng viên. Trình độ học vấn: 12/12. Bố: Đinh Ngọc H4(Đã chết). Mẹ: Nguyễn Thị B(Đã chết). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Lê Thị Hồng Đ, sinh năm 1979. Có 02 con: con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 16/08/2020 đến ngày 19/08/2020 hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Thị K- sinh năm: 1972; Nguyễn Thị H5, sinh năm: 1981; Nguyễn Thị Nh, sinh năm: 1961; Dương Đức Á, sinh năm: 1976; Nguyễn Duy H, sinh năm: 1970; Đặng Thị B, sinh năm: 1979; Nguyễn Thị H6, sinh năm: 1975; Nguyễn Thị H7, sinh năm: 1977; Tạ Ngọc B1, sinh năm: 1971; Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm: 1982; Đặng Kim D, sinh năm: 1969.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 16/08/2020, tại nhà Nguyễn Thị Kở Cụ Đà, ĐX, GL, HN, tổ công tác Đội CSĐTTP về trật tự xã hội- Công an huyện GL kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3 và Tạ Ngọc B1 đang đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền với 03 chiếu bạc, dưới hình thức đánh Tá lả (đánh Phỏm). Chiếu thứ nhất gồm: Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6; Chiếu thứ hai gồm: Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7; Chiếu thứ ba gồm: Đặng Kim D, Đinh Dương H3, Nguyễn Duy H, Tạ Ngọc B1. Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc:

- Chiếu thứ nhất: 02 bộ bài lơ khơ loại 52 quân; 01 chắn; Số tiền thu dưới chiếu bạc số tiền là 3.300.000 đồng; thu giữ 3.100.000 đồng của các đối tượng dùng để đánh bạc (trong đó thu giữ của Bình số tiền 1.100.000 đồng và thu giữ của Hạnh số tiền 2.000.000 đồng) và Số tiền gà 800.000 đồng.

- Chiều thứ hai: 02 bộ bài lơ khơ loại 52 quân; 01 chắn; Số tiền thu dưới chiều 4.500.000 đồng; thu giữ 18.940.000 đồng của các đối tượng dùng để đánh bạc (trong đó có thu giữ của Tuyển 8.200.000 đồng; thu giữ của Nhã 6.000.000 đồng và thu giữ của Ân 4.740.000).

- Chiều thứ ba: 02 bộ bài lơ khơ loại 52 quân; 01 chắn; Số tiền dưới chiều là 1.950.000 đồng, thu giữ 26.000.000 đồng của các đối tượng dùng để đánh bạc (trong đó thu giữ của Hanh số tiền 21.000.000 đồng, của H số tiền 4.500.000 đồng và của Báu số tiền 500.000 đồng) và 50.000 đồng tiền gà.

Tổng số tiền cơ quan Công an đã thu giữ là: 58.640.000đ .

Ngày 16/8/2020, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Thị K tại Cự Đà, ĐX, GL, HN nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Theo Nguyễn Thị Kiều, Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3 và Tạ Ngọc B1 khai nhận: Khoảng 12 giờ đến 14 giờ ngày 16/8/2020, Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3 và Tạ Ngọc B1 đến nhà Nguyễn Thị Kiều tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả sát phạt nhau bằng tiền thì Kiều đồng ý và chuẩn bị 06 bộ tứ lơ khơ và 03 chiếc chắn. Cách chơi thống nhất như sau: 04 người chơi sử dụng bộ tứ lơ khơ gồm 52 lá bài, chia đều cho mỗi người 9 lá bài, người chia bài được 10 lá bài, số còn lại để ở giữa (gọi là lọc), mức đánh là 20.000đ, 40.000đ, 60.000đ và 80.000đ. Khi đánh hết các lá bài ở giữa (lọc) thì tính điểm, ai về nhất thì thu của người về nhì 20.000 đồng, người về ba là 40.000 đồng, người về thứ tư là 60.000 đồng, ai không có phỏm (tức là móm) pH trả cho người về nhất 80.000 đồng, ai ù hết cây trên bài thì ba người kia pH trả cho người ù là 100.000 đồng, người ù sẽ bỏ ra 20.000 đồng tiền gà, ai ù tròn thì mỗi người pH trả cho người ù là 200.000 đồng, người ù tròn sẽ pH bỏ ra 50.000 đồng tiền gà đưa cho Kiều. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Các đối tượng thừa nhận ngày 16/8/2020 là lần đầu tiên tham gia đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị Kiều, thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Cụ thể như sau:

* Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6 chơi 01 chiều bạc dưới hình hình chơi bài tứ lơ khơ (chơi phỏm), khi tham gia đánh bạc, Bình có 1.600.000 đồng, khi Công an bắt thắng 800.000 đồng, thu giữ 1.100.000 đồng ở trong người và 1.300.000 đồng ở chiều bạc; Quý có 1.500.000đ đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt thua 700.000 đồng, thu giữ 800.000 đồng dưới chiều bạc; Hường có 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an thắng 700.000 đồng, thu giữ 1.700.000 đồng dưới chiều bạc. Hanh có khoảng 2.500.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt bị thua khoảng 500.000 đồng, thu giữ 2.000.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng dùng để đánh bạc là: 7.200.000 đồng.

* Chiều bạc thứ hai có: Nguyễn Thị H7; Hoàng Văn T3; Nguyễn Thị Nh; Dương Đức Á. Khi tham gia chơi thì Nguyễn Thị H7 có 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt thắng 100.000 đồng, thu giữ 1.100.000 đồng dưới chiếu bạc; Hoàng Văn T3 có khoảng 8.200.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt quả thu giữ 8.200.000 đồng; Nguyễn Thị Nh có khoảng 8.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an thua khoảng 100.000 đồng, công an bắt thu giữ 1.900.000 đồng dưới chiếu, thu giữ 6.000.000 đồng trong người; Dương Đức Á có 5.000.000 đồng dùng để đánh bạc, Công an bắt thu giữ 1.500.000 đồng dưới chiếu, thu giữ 4.740.000 đồng trong người. Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng dùng để đánh bạc là: 23.440.000 đồng.

* Chiều bạc thứ 03 có: Đặng Kim D, Đinh Dương H3, Nguyễn Duy H, Tạ Ngọc B1, khi tham gia đánh bạc, Đặng Kim D có 650.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt bị thua 200.000, thu giữ 450.000 đồng dưới chiếu; Nguyễn Duy H có khoảng 4.790.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt thua 40.000 đồng, thu giữ 250.000 đồng dưới chiếu, thu giữ 4.500.000 đồng trên người; Đinh Dương H3 có 21.500.000 đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt thắng 200.000 đồng, thu giữ 700.000 đồng dưới chiếu, thu giữ 21.000.000 đồng trong người; Tạ Ngọc B1 có 500.000đ đồng dùng để đánh bạc, khi Công an bắt thắng 550.000 đồng thu giữ ở dưới chiếu, thu giữ trên người 500.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ của các đối tượng dùng để đánh bạc là: 27.950.000 đồng.

Nguyễn Thị Kcũng khai trước đó đã cho một số đối tượng không rõ nhân thân đánh bạc tại nhà của Kiều khoảng 4 -5 lần, có hưởng lợi tiền gà 800.000 đồng, số tiền này Kiều dùng để tiếp tục mua bài tú lơ khơ cho các đối tượng đánh bạc. Những lần đó thì chồng và con bị cáo không có nhà nên không biết. Ngoài lời khai của Kiều, không có tài liệu nào khác chứng minh, do vậy không có cơ sở kết luận trước ngày 16/8/2020, Nguyễn Thị K đã có hành vi gá bạc, đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 223/CT-VKSGL ngày 8/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3, Tạ Ngọc B1 bị truy tố về tội “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015; Nguyễn Thị K bị truy tố về tội “ Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 BLHS 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN đã xử bị cáo 14 (mười bốn) tháng tù về tội “Gá bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 28 tháng tính từ khi tuyên án; Hoàng Văn T3 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ 16/8/2020 đến ngày 25/8/2020; Đinh Dương H3 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ 16/8/2020 đến ngày 19/8/2020; Nguyễn Thị H5 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 tháng tính từ khi tuyên án; Nguyễn Thị Nh 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng tính từ khi tuyên án; Đặng Thị B 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”,

nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng tính từ khi tuyên án; Dương Đức Ấ 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng tính từ khi tuyên án; Nguyễn Duy H 10 (mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 tháng tính từ khi tuyên án; Nguyễn Thị H6 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án; Nguyễn Thị H7 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án; Tạ Ngọc B1 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án; Nguyễn Thị Ngọc Q 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án; Đặng Kim D 6 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ khi tuyên án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 có đơn kháng cáo xin được sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tuyên và Hanh vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận các hành vi phạm tội do mình thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã xét xử, không thắc mắc kêu oan chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị cáo Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn T3 có 01 tiền án về tội đánh bạc mặc dù được xóa án tích nhưng là người có thân thân xấu.

Bị cáo Đinh Dương H3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là con thương binh.

Đề nghị HĐXX giữ nguyên hình phạt 12 tháng tù giam đối với bị cáo Tuyên; đối với bị cáo Hanh thì đề nghị 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm, cũng như tại phiên toà phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 12h ngày 16/8/2019, Nguyễn Thị K đã sử dụng nhà ở của mình tại Cụ Đà, ĐX, huyện GL, thành phố HN để cho các bị cáo Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3 và Tạ Ngọc B1 đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tú lơ khơ 52 quân “đánh tá lả” sát phạt nhau, ăn thua bằng tiền. Các bị cáo chia làm ba chiếu bạc, mỗi chiếu 04 người chơi bài cho đến khoảng 15h30” cùng ngày thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6 sử dụng để đánh bạc là 7.200.000 đồng. Tổng số tiền Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7 sử dụng để đánh bạc là 23.440.000 đồng. Tổng số tiền Đặng Kim D, Đinh Dương H3, Nguyễn Duy H, Tạ Ngọc B1 sử dụng để đánh bạc là 27.950.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị H5, Nguyễn Thị Ngọc Q, Đặng Thị B, Nguyễn Thị H6, Hoàng Văn T3, Nguyễn Thị Nh, Dương Đức Á, Nguyễn Thị H7, Đặng Kim D, Nguyễn Duy H, Đinh Dương H3, Tạ Ngọc B1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh tá lả “ phỏm” ăn thua bằng tiền đủ cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321BLHS 2015. Đối với Nguyễn Thị K đồng ý cho các con bạc chơi sát phạt tại nhà mình nhằm thu tiền gà “hồ”, ngày 16/8/2020 chưa kịp thu tiền gà “hồ” là ngoài ý muốn của bị cáo do bị Công an bắt, đủ cấu thành tội “ Gá bạc” điểm b khoản 1 Điều 322BLHS 2015 như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể trật tự công cộng, công tác quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước được luật hình bảo vệ. Các bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo tham gia chơi đánh bạc tại nhà bị cáo Kiều, không có cắt cử, phân công vai trò vị trí người tổ chức, canh gác, việc phạm tội là do tổ chức ăn liên hoan xong thì tham gia chơi, đây có thể coi là nhất thời phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân thấy các bị cáo phạm tội có mức độ, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đa phần các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đối với bị cáo Tuyên nhân thân có 01 tiền án năm 2017 về tội Đánh bạc, bị Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày 20/01/2017; đã được xóa án kể từ thời điểm 20/07/2019. Tính đến thời điểm phạm tội lần này là hơn 13 tháng. Căn cứ khoản 2

điều 2 Nghị quyết 02/2018 ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán để xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là đồng phạm với vai trò thứ yếu, có địa chỉ cư trú rõ ràng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xét thấy mức án mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Tuy nhiên với các căn cứ nêu trên thấy việc cách ly báo cáo khỏi xã hội là không cần thiết nên chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng cải tạo tại xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa.

Bị cáo Đinh Dương H3 là đảng viên, công chức Nhà Nước, nhưng đã tham gia đánh bạc vi phạm pháp luật. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là thương binh là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết vụ án, tính chất hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo để xét xử với mức hình phạt 12 tháng tù là có phần nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo khỏi xã hội là không cần thiết do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo hưởng chính sách khoan hồng cải tạo tại xã hội.

Bởi các phân tích trên, hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Dương H3 và Hoàng Văn T3; do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I.Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đinh Dương H3 và bị cáo Hoàng Văn T3.

II. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố HN.

Tuyên bố: Hoàng Văn T3 và Đinh Dương H3 phạm tội “ Đánh Bạc”.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 và Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt: **Hoàng Văn T3** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 17 và Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt **Đinh Dương H3** 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao **Đinh Dương H3** cho UBND phường PL, quận LB, thành phố HN và Hoàng Văn T3 cho UBND xã ĐX, huyện GL, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

III. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện GL;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND huyện GL;
- Công an huyện GL;
- Chi cục THADS huyện GL;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình T